

**HƯỚNG DẪN**  
**Thực hiện Kế hoạch giáo dục**  
**khi tổ chức dạy và học qua Internet năm học 2021 – 2022**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Thực hiện Công văn số 1178/GDDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Kế hoạch giáo dục khi tổ chức dạy và học qua Internet.

Trường THCS Trương Văn Ngự hướng dẫn thực hiện Kế hoạch giáo dục khi tổ chức dạy và học qua Internet năm học 2021 – 2022 như sau:

**1. Mục tiêu**

- Việc thực hiện kế hoạch giáo dục qua Internet nhằm mục tiêu hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại trường, giúp các tổ chuyên môn linh động trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn; góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của đơn vị.

- Việc tổ chức dạy học qua Internet thay thế dạy học trực tiếp tại trường trong thời gian học sinh không thể đến trường để học tập vì lý do bất khả kháng.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong đơn vị; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thông tin và Internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.

- Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

## **2. Nguyên tắc**

- Nội dung dạy học qua Internet phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt được của chương trình giáo dục phổ thông.

- Hoạt động dạy học qua Internet được thực hiện theo các chủ đề và được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông. Chuyên đề dạy học qua Internet phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với người học, người học với người học và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập.

- Tài khoản của học sinh và giáo viên dùng trong các phần mềm tổ chức dạy học qua Internet được xác định theo mã số định danh cá nhân của học sinh và giáo viên được cấp từ cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố. Nhà trường cấp tài khoản (ID) cho giáo viên và học sinh để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học qua Internet. Các hệ thống dạy học qua Internet phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

- Ban giám hiệu xây dựng thời khóa biểu dạy học qua Internet phù hợp, thông báo lịch học, lịch tương tác với giáo viên phụ trách đến các em và phụ huynh; xây dựng đầy đủ các phương án tổ chức hoạt động dạy và học phù hợp với các đối tượng học sinh.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân và các quy định về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

## **3. Hệ thống dạy học qua Internet**

Hệ thống dạy học qua Internet được sử dụng riêng hoặc kết hợp các phần mềm. Các yêu cầu của hệ thống và các đối tượng tham gia dạy học qua Internet:

### *3.1. Đối với giáo viên:*

Giáo viên dạy học qua Internet thực hiện: Thiết kế chủ đề/bài học, tổ chức giờ học qua Internet để hướng dẫn học sinh học tập; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học qua Internet; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh; quản lý quá trình học tập, kiểm tra đánh giá của học sinh trên hệ thống.

### *3.2. Đối với học sinh:*

Học sinh thực hiện các hoạt động học tập; tham dự giờ học qua Internet do giáo viên tổ chức; thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học qua Internet; đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên; trao đổi thảo luận với các học sinh khác; theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của mình trên hệ thống.

### 3.3. Yêu cầu của hệ thống dạy học qua Internet:

+ Hệ thống dạy học qua Internet đáp ứng chuẩn kết nối với cơ sở dữ liệu của Ngành giáo dục thành phố (<https://quanly.hcm.edu.vn>) và kết nối với nhau. Giáo viên sử dụng phần mềm phải đảm bảo khi có dữ liệu phát sinh trong quá trình dạy học sẽ được đồng bộ về cơ sở dữ liệu trên trang [quanly.hcm.edu.vn](https://quanly.hcm.edu.vn).

+ Hệ thống dạy học qua Internet có chức năng hỗ trợ giáo viên:

- Tổ chức triển khai dạy học qua Internet trực tiếp để giảng bài và hướng dẫn, giao nhiệm vụ học tập đồng thời cho tất cả học sinh tham dự trong cùng một không gian học tập thông qua kênh hình, kênh tiếng, kênh chữ (chia sẻ màn hình máy tính), chuyển tải học liệu dạy học qua Internet đến học sinh.

- Tổ chức lưu trữ, chuyển tải học liệu dạy học qua Internet tới học sinh; giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học qua Internet; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh.

- Lưu đầy đủ thông tin tham gia học của từng học sinh để có cơ sở đánh giá; Tổ chức quản lý quá trình học tập của học sinh, giám sát hoạt động học của học sinh trên hệ thống theo cấu trúc quản lý nhà trường (lớp/khối/môn).

- Không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn, không gian thiết kế nội dung học tập, học liệu dạy học qua Internet.

+ Hệ thống dạy học qua Internet có chức năng hỗ trợ học sinh:

- Tạo không gian giúp học sinh tương tác, trao đổi thông tin theo thời gian thực với giáo viên và những học sinh khác trong cùng một không gian học tập.

- Có hệ thống trao đổi, thảo luận theo nhóm trong cùng một không gian học tập khi được giáo viên yêu cầu và tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm.

- Cho phép học sinh truy cập, khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học qua Internet; thực hiện các hoạt động học tập và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên; đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi đối với giáo viên và các học sinh khác trong cùng không gian học tập.

- Quản lý kết quả học tập và quá trình học tập của mình trong suốt thời gian học tập.

### 3.4. Yêu cầu của công tác quản lý hệ thống dạy học qua Internet:

+ Đối với nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập trên Internet phù hợp với yêu cầu và đặc thù của nhà trường. Thống nhất sử dụng chương trình <https://lms.hcm.edu.vn> để dạy học trực tuyến trong toàn trường, tạo tài khoản và tập huấn cho toàn thể giáo viên. GVCN và GVBM phối hợp hướng dẫn học sinh sử dụng tài khoản để học tập.

- Phân công quản trị viên quản lý hồ sơ, tiến trình học tập, kết quả học tập của học sinh và các hoạt động dạy của giáo viên; hỗ trợ quản lý các thông tin khác theo yêu cầu của nhà trường và của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Phân công chuyên môn đầu năm, xây dựng thời khóa biểu tổ chức hoạt động dạy học qua Internet. Quản lý thời khóa biểu, lịch dạy và học của giáo viên và học sinh.

+ Đối với tổ chuyên môn:

- Tổ trưởng chuyên môn thống nhất nội dung chương trình dạy học dựa trên Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006, Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung chương trình cấp THCS (đối với lớp 7, 8, 9), Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (đối với lớp 6).

- Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn chịu trách nhiệm nắm bắt cụ thể nội dung chương trình của mỗi giáo viên thực hiện giảng dạy trực tuyến hàng tuần, báo cáo cho Ban giám hiệu khi được yêu cầu; đảm bảo lịch sinh hoạt tổ chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng, chú trọng xây dựng nội dung dạy học, phân bổ các tiết dạy, giao bài, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh, đồng thời chú trọng đến việc thống nhất kế hoạch giáo dục của bộ môn cho.

+ Đối với giáo viên:

- Giáo viên giới thiệu nội dung môn học và nhanh chóng triển khai vào dạy ngay nội dung chương trình trong giai đoạn dạy học trực tuyến. Hướng dẫn học sinh sử dụng sách giáo khoa điện tử trên trang <https://hanhtrangso.nxbgd.vn> để học tập.

- Thời gian thực hiện các tiết dạy học trực tuyến sẽ theo thời khóa biểu như một giờ đứng lớp thông thường. Thời khóa biểu sẽ áp dụng từ ngày thứ hai 06/9/2021 đến khi có thông báo mới của nhà trường (Thời khóa biểu học trực tuyến là thời khóa biểu số 1).

#### **4. Tổ chức, phân công thực hiện**

**4.1.** Khi tổ chức dạy học qua Internet, các tổ bộ môn cần thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục đảm bảo hiệu quả hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Cụ thể, các tổ bộ môn có trách nhiệm thực hiện:

- Căn cứ kế hoạch dạy học qua Internet của trường triển khai thực hiện tại tổ chuyên môn nghiêm túc bảo đảm chất lượng giờ dạy. Thực hiện dạy học theo chương trình bảo đảm nội dung cốt lõi theo yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng các hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn chương trình; các chủ đề dạy học qua Internet cần phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành

các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện trên không gian Internet qua hệ thống học tập trực tuyến LMS.

- Tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường cần thể hiện rõ sự kết hợp giữa hình thức trực tiếp và qua Internet phù hợp với tình hình thực tế của học sinh.

- Cần xây dựng cả hai 2 kịch bản dạy học trong nhà trường để ứng phó trong các trường hợp bất khả kháng, đáp ứng mục tiêu hoàn thành kế hoạch dạy và học tại đơn vị.

- Thực hiện Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với việc tổ chức dạy học qua Internet và trực tiếp.

#### **4.2. Phân công thực hiện dạy học qua Internet:**

+ Hiệu trưởng:

- Quyết định hình thức dạy học qua Internet trên cơ sở các hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT; xác định mục tiêu, mức độ hoặc yêu cầu cần đạt khi dạy học qua Internet để bảo đảm chất lượng dạy học.

- Bảo đảm học liệu và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu dạy học qua Internet.

- Công bố công khai những quy định liên quan đến dạy học qua Internet, kế hoạch giáo dục, các điều kiện bảo đảm việc dạy học qua Internet và thực hiện thu học phí theo quy định hiện hành.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan tham gia tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết để tổ chức dạy học qua Internet.

+ Phó Hiệu trưởng chuyên môn:

- Thông báo các hình thức dạy học qua Internet, kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập qua Internet cho học sinh và phụ huynh học sinh.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng các yêu cầu, nội quy dạy học qua Internet của đơn vị đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả, kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dạy học qua Internet; định kỳ mỗi năm hai lần, cuối mỗi học kỳ, tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm về hoạt động dạy học qua Internet.

+ Phó Hiệu trưởng HC-QT:

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật dạy học qua Internet.

- Cùng với Phó Hiệu trưởng chuyên môn tổng hợp những khó khăn, nguyên nhân, kiến nghị báo cáo với Hiệu trưởng, gửi về Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

+ Tổ/nhóm chuyên môn – giáo viên:

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của môn học, hoạt động giáo dục theo hướng linh động, tinh gọn thành các chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, tạo thuận lợi cho giáo viên thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học qua Internet.

- Trong sinh hoạt chuyên môn Tổ/nhóm cần chú ý xây dựng chủ đề dạy học qua Internet và phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập qua Internet.

- Giáo viên bộ môn xây dựng và lựa chọn cách thức tổ chức dạy học một cách hợp lý và khoa học, theo hướng xây dựng quá trình học tập, nâng cao hoạt động tự học của học sinh, tăng cường tương tác giữa học sinh với giáo viên, giữa học sinh với học sinh. Tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; xây dựng công cụ, cách thức kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức sau mỗi hoạt động học/bài học/khóa học; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

- Tổ chuyên môn thường xuyên nhắc nhở giáo viên thông tin đến GVCN tình hình học tập của lớp dạy, thiết lập các kênh thông tin với học sinh và phụ huynh học sinh để kịp thời trao đổi các vấn đề liên quan đến bộ môn.

- Giáo viên làm công tác chủ nhiệm thực hiện tiết sinh hoạt với lớp chủ nhiệm nghiêm túc, nắm bắt tình hình học tập của học sinh từ GVBM để kịp thời nhắc nhở các em, chuyển tải các thông tin, thông báo quan trọng của nhà trường đến học sinh. Tạo group trên Zalo, facebook để kịp thời chuyển tải thông tin. Nắm rõ các trường hợp học sinh tham gia học trực tuyến và học sinh không tham gia học trực tuyến được để nhà trường kịp thời xây dựng kế hoạch điều phối, hỗ trợ.

- Giáo viên bộ môn kiểm tra chuyên cần của học sinh, báo với giám thị để tổng hợp. Hàng tuần giám thị, GVCN nắm số học sinh vắng, lý do vắng để kịp thời liên hệ với phụ huynh cũng như tìm giải pháp chuyển bài học đến cho các em. Đối với những học sinh không có đủ điều kiện CSVC tham gia học tập trực tuyến, tổ chuyên môn xây dựng clip giảng bài gửi cho học sinh xem lại và GVBM quản lý tình hình học tập của số học sinh này.

- Tổ trưởng chuyên môn các tổ đảm bảo tiến trình học tập, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tế, đối với GVBM khối 6 cần đảm bảo xây dựng kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy đúng tiến độ.

- Xây dựng phương án hỗ trợ học sinh, đảm bảo 100% học sinh của nhà trường tiếp cận được việc học qua Internet, hoặc được bổ sung học liệu học tập khi không có điều kiện.

+ Bộ phận hỗ trợ việc dạy học trên Internet:

- Trường không có cán bộ phụ trách CNTT nên phân công giáo viên Tin học tập huấn cho giáo viên để hỗ trợ, hướng dẫn, học sinh và phụ huynh học sinh thực hiện các hoạt động học tập và giám sát; hướng dẫn đăng công khai trên cổng thông tin của nhà trường.

+ Học sinh:

- Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề học do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện hoạt động học tập.

- Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua Internet học tập trước khi tham gia bài học.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá.

- Học sinh có thể tham gia học online trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian chủ đề dạy học diễn ra bằng cách kết nối với giáo viên bộ môn và GVCN qua các kênh thông tin khác như Zalo, Facebook, trang web của trường để kịp thời nắm các thông tin cần thiết của trường và trao đổi các vấn đề về kiến thức khi có nhu cầu.

- Đảm bảo học tập chuyên cần, nghiêm túc. Thực hiện các yêu cầu học tập của giáo viên bộ môn, tham gia đầy đủ các giờ sinh hoạt lớp để nắm bắt kịp thời các thông báo của nhà trường.

+ Gia đình học sinh:

- Có trách nhiệm hỗ trợ, giám sát tạo điều kiện cho học sinh tham gia đầy đủ quá trình học tập qua Internet.

- Phối hợp với nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

### **5. Yêu cầu về chủ đề dạy học và sử dụng học liệu**

Chủ đề dạy học và học liệu được xây dựng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh theo cấp học. Học liệu dạy học qua Internet phải phù hợp với nội dung bài học, chủ đề học tập và hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh; bảo đảm tính khoa học, sư phạm và phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

Các chuyên đề, chủ đề dạy học qua Internet phải được thầy cô trong cùng tổ bộ môn xây dựng và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của nhà trường. Giáo viên sử dụng chuyên đề, chủ đề, thống nhất, tổ chức xây dựng hoạt động dạy và học cho học sinh trong trường. Giáo viên bộ môn, GVCN quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách.

Học liệu dạy học qua Internet sử dụng trong đơn vị phải được tổ chuyên môn thông qua và được Hiệu trưởng phê duyệt.

## **6. Đánh giá kết quả quá trình học tập**

### *6.1. Quy chế kiểm tra đánh giá*

- Hiệu trưởng nhà trường rà soát, ban hành các quy định về kiểm tra đánh giá, xây dựng và bổ sung tiêu chí kiểm tra, đánh giá, hình thức kiểm tra đánh giá qua Internet vào quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá, phân công tổ chuyên môn/giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra của bộ môn.

- Thông tin kế hoạch, tiêu chí kiểm tra đánh giá đến giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

### *6.2. Đánh giá quá trình học tập của học sinh*

Trong quá trình tổ chức dạy học qua Internet, giáo viên phụ trách môn học trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập qua Internet; qua các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh; các bài thu hoạch sau các khóa học của học sinh... gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

Nhà trường vận dụng các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về đánh giá, xếp loại học sinh, xây dựng hướng dẫn giáo viên sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh trong quá trình học qua Internet thay cho các bài kiểm tra thường xuyên đúng quy định.

Nhà trường quản lý, theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh qua Internet, bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực.

### *6.3. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra lại*

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ và kiểm tra lại kết quả học tập của học sinh được thực hiện trực tiếp tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ GD&ĐT.

- Trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ có thể được thực hiện bằng hình thức qua Internet.

Khi thực hiện bằng hình thức qua Internet, Hiệu trưởng quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

Việc kiểm tra, đánh giá qua Internet được xây dựng thành quy trình kiểm tra, đánh giá bao gồm đánh giá theo quá trình kết hợp với hình thức kiểm tra qua Internet và thực hiện lưu trữ hồ sơ kiểm tra đánh giá theo quy định.


- Đối sánh kết quả kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ và kiểm tra thường xuyên để có giải pháp phù hợp giúp học sinh củng cố, bổ sung kiến thức.

Khi Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT có tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh qua Internet nhà trường sẽ cử người tham gia theo đúng yêu cầu.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện Kế hoạch giáo dục khi tổ chức dạy và học qua Internet năm học 2021 – 2022 của trường THCS Trương Văn Ngu. Đề nghị các thành viên nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- Các Tổ chuyên môn;
- Các bộ phận;
- Lưu: VT, CM.


  
**Trương Ngọc Diệp**